

Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ

*Huyện K, ngày 12 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Như Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, T phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, T phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Như Q và anh Nguyễn Văn C.**

**2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Như Q và anh Nguyễn Văn C đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 08/02/2019 cho chị Q nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ (một triệu

năm trăm nghìn đồng); thời gian từ tháng 5 năm 2020 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Q cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản, C nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Q nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012486 ngày 05/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị Q đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh C phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Hoàn trả lại chị Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012486 ngày 05/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Thanh Huyền**